

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM GIÀNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2021/HSST

Ngày 21/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thiện Phán.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Hồng Hà, bà Trần Thị Khanh.
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Mạnh Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 50/2021/HSST ngày 30/8/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo: **Nguyễn Phúc V**, sinh năm 1991. Nơi sinh và cư trú: Thôn HG, xã CV, huyện CG, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C1 và bà Trần Thị L1; vợ là Nguyễn Thị Q1 (đã ly hôn), có 01 con, sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/9/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: ông Nguyễn Đình Toàn - Luật sư văn phòng luật sư Tâm Đức Phúc. Địa chỉ: số 30, Lạc Long Quân, Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Có mặt.

*** Người làm chứng:**

- Anh Nguyễn Đức Th1, sinh năm 2002.
- Anh Vũ Hồng Th2, sinh năm 1992.
- Chị Hoàng thị N, sinh năm 2003.

- Bà Đỗ Thị C, sinh năm 1966.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do đã từng mua ma túy của Nguyễn Phúc V nên trưa ngày 14/9/2020, Nguyễn Đức Th1 nhắn tin (qua mạng xã hội Zalo) với V, đặt vấn đề mua 01 túi ma túy đá với số tiền 200.000 đồng, V đồng ý. Sau đó, V cùng anh Nguyễn Văn Bình, sinh năm 1990 (bạn của V) đi cắt tóc, ở khu vực xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng. Tại đây, V mượn xe mô tô BKS 34N9-8019 của anh Bình đi đến thôn Phú Xá, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng gặp và mua của một người đàn ông (không rõ tên, địa chỉ) 01 túi ma túy đá với số tiền 200.000 đồng. V cất ma túy trong người rồi điều khiển xe mô tô BKS 34N9-8019 về phòng trọ thì gặp bạn là Vũ Hồng Th2 đến chơi. Khi vào phòng, V cất túi ma túy dưới chiếu trên sạp và ngồi nói chuyện với Th2. Đến khoảng 14 giờ 30 phút, Th1 cùng với chị Hoàng thị N đến phòng trọ của V. Khi vào trong phòng, Th1 đưa cho V tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, V nhận tiền rồi lấy ma túy cất dưới chiếu đưa cho Th1; Th1 liền đưa lại ma túy cho V, bảo cho sử dụng nhờ thì V đồng ý. V lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy để giữa sạp, đổ túi ma túy vào cóng thủy tinh, châm lửa để Th1 sử dụng, rồi lần lượt đến V và Th2 cùng tham gia sử dụng; khi đó, Th2 hỏi mượn V số tiền 200.000 đồng (là tiền trước đó Th1 trả V) thì V đồng ý, đưa tiền cho Th2. Đến 15 giờ 10 phút thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng kiểm tra, phát hiện thu giữ vật chứng gồm: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, gồm: 01 chai thủy tinh, có nắp nhựa màu trắng, trên nắp chai có gắn 01 cóng thủy tinh cùng với ống hút, 01 bật lửa ga, 01 mảnh túi nilon màu trắng, viên đỏ KT (1,5x01)cm bị cháy sun, bề mặt bám dính chất tinh thể màu trắng, 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng (Th2 đang giữ), 01 điện thoại Sam sung Galaxy Edge 7 màu đen lắp sim số 0866.432.433 của V và 01 điện thoại Sam sung SM-G530H màu trắng lắp sim số 0349.875.120 của Th1.

Tại Kết luận giám định số: 377/KLGD-C09 ngày 17/9/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bám dính trên bề mặt mảnh túi nilon màu trắng KT (1,5x01) cm, gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra: Bị cáo thường xuyên thay đổi lời khai, có lúc không thừa nhận hành vi phạm tội.

Tại bản Cáo trạng số: 50/CT-VKS ngày 27/8/2021, VKSND huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Phúc V phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, theo điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình thừa nhận có bán ma túy cho Th1, đồng thời cho Th1, Th2 cùng bị cáo sử dụng ma túy tại phòng trọ của bị cáo.

Ý kiến của luật sư: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm s, x khoản 1,2 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; xử phạt bị cáo 5 năm đến 5 năm 6 tháng tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phúc V phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 55 BLHS. Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phúc V từ 02 năm tù đến 02 năm 03 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; xử phạt Nguyễn Phúc V từ 07 năm tù đến 07 năm 03 tháng tù về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy". Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 09 năm tù đến 09 năm 06 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 15/9/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu, tiêu hủy 01 mảnh túi nilon màu trắng KT (1,5x01)cm, viên màu đỏ, bị sun cháy và 01 cóong thủy tinh; 04 phong bì niêm phong đựng 04 que thử ma túy, 01 bật lửa ga đã cũ, 01 chia thủy tinh có nắp bằng nhựa màu trắng, 01 ống hút toàn bộ vật chứng vụ án được niêm phong trong phong bì số: 374/KLGD-PC09; 02 điện thoại Samsung kèm sim và số tiền 200.000 đồng tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự là 200.000 đồng.

Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định pháp luật. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, tang vật chứng đã thu giữ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Hồi 14 giờ 30 phút ngày 14/9/2020, tại phòng trọ của Nguyễn Phúc V, ở thôn Trạ, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Phúc V có hành vi bán trái phép cho Nguyễn Đức Th1, sinh năm 2002, ở thôn Phụng Hoàng, xã Cẩm Hoàng, huyện Cẩm Giàng 01 túi ma túy loại Methamphetamine với số tiền 200.000 đồng. Ngay sau đó, V đã đồng ý dùng phòng trọ của mình cho Nguyễn Đức Th1, Vũ Hồng Th2 cùng V sử dụng ma túy thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức việc mua bán trái phép chất ma túy và chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song để thu lợi và thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi bán ma túy cho Th1; sau đó lại cho Th1, Th2 và bị cáo sử dụng ma túy tại phòng trọ của bị cáo. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 và điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về hai tội theo nội dung bản Cáo trạng là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an trên địa bàn địa phương. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; có bố đẽ được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Nhưng, xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn.

[4].Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5].Về vật chứng: 01 phong bì đựng các mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành và vỏ bao gói không có giá trị; cùng các dụng cụ dùng để sử dụng ma túy tịch thu cho tiêu hủy; 01 điện thoại Samsung Galaxy Edge 7 màu đen kèm theo sim và 01 điện thoại Samsung SM-G530H màu trắng kèm theo sim kèm sim cùng số tiền 200.000 đồng của bị cáo và Th1 dùng vào việc phạm tội, tịch thu sung ngân sách Nhà nước theo điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a,c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[6].Về các vấn đề khác:

Người đàn ông bán ma túy cho V tại khu vực thôn Phú Xá, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, quá trình điều tra không xác định được tên, địa chỉ nên chưa có căn cứ xử lý.

Nguyễn Phúc V, Vũ Hồng Th2 và Nguyễn Đức Th1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Cẩm Giàng, đã xử phạt hành chính là đúng.

Th1 và Th2 khai trước đó đã mua ma túy của V, quá trình điều tra không xác định được thời gian, đặc điểm, số lượng ma túy V đã bán cho Th1 và Th2 nên không có căn cứ xử lý.

Bà Đỗ Thị C là chủ nhà trọ không biết việc V bán ma túy và sử dụng ma túy tại phòng trọ; chị Hoàng thị N có mặt khi các đối tượng sử dụng ma túy nhưng không tham gia sử dụng nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 55 Bộ luật Hình sự.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phúc V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và phạm tội “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phúc V 02 (hai) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; xử phạt bị cáo Nguyễn Phúc V 07 (bảy) năm tù về tội "Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy". Buộc bị cáo Nguyễn Phúc V phải chấp hành chung 09 (chín) năm tù, thời hạn tính từ ngày 15/9/2020.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu, tiêu hủy 01(một) bì thư niêm phong số: 377/KLGD-PC09 cùng 01 mảnh túi nilon màu trắng KT (1,5x01)cm, viền đỏ, bị cháy sun và 01 công thủy tinh; 04 phong bì niêm phong đựng 04 que thử ma túy; 01 bật lửa ga; 01 chai thủy tinh có nắp bằng nhựa màu trắng, 01 ống hút; 01 điện thoại Sam sung Galaxy Edge 7 màu đen kèm theo sim; 01 điện thoại Sam sung SM-G530H màu trắng kèm theo sim và số tiền 200.000 đồng tịch thu sung quỹ Nhà nước.

(Vật chứng theo Biên bản bàn giao giữa Công an huyện Cẩm Giàng và Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng ngày 12/01/2021).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Phúc V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan THAHS huyện Cẩm Giàng;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thiện Phán